**Tuần:**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**BÀI 17: THỰC HÀNH**

 **VIẾT BÁO CÁO VỀ VẤN ĐỀ DẦU MỎ CỦA KHU VỰC TÂY NAM Á**

 **(1 tiết)**

# **I. MỤC TIÊU**

 **1. Kiến thức**

Học xong bài này, em sẽ:

 - Viết được báo cáo trình bày một số thông tin nổi bật về tài nguyên dầu mỏ và khai thác dầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á

 - HS biết khai thác, chọn lọc thông tin từ internet và các nguồn thông tin khác liên quan đến vấn đề dấu khi ở khu vực Tây Nam Á và viết báo cáo

 **2. Năng lực**

**\*. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: chủ động tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ học tập như khai thác hình ảnh, video để trả lời câu hỏi. Biết lưu giữ thông tin, chủ động ghi chép lại những nội dung chính của bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tự giác để thảo luận với HS khác đồng thời đánh giá, nhận xét được kết quả học tập của HS khác. Sử dụng ngôn ngữ phù hợp để báo cáo kết quả học tập.**\*. \*. Năng lực đặc thù:**

 - Năng lực nhận thức khoa học địa lí:

 + Xác định được các bước cần thiết để viết báo cáo về một vấn đề địa lí.

 + Xác định được các nội dung để viết được báo cáo trình bày một số thông tin nổi bật về tài nguyên dầu mỏ và khai thác dầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

 Khai thác, chọn lọc, thu thập được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí có liên quan đến ngành dầu mỏ của Tây Nam Á.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

Phân tích tác động của ngành dầu khí đến phát triển kinh tế-xã hội toàn khu vực và trên thế giới hiện nay.

**3. Phẩm chất**

 - Chăm chỉ, trung thực trong học tập và nghiên cứu khoa học.

- Trách nhiệm: hoàn thành nhiệm vụ học tập bản thân được phân công khi làm việc nhóm, làm bài tập vận dụng. Có trách nhiệm cao trong bảo vệ tài nguyên, môi trường và tinh thần hợp tác quốc tế.

# **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

# **Giáo viên**

#  - Bản đồ tự nhiên và bản đồ kinh tế chung khu vực Tây Nam Á

 - Tài liệu cho HS và giao nhiệm vụ từ tiết trước

**\*GV gợi ý HS thu thập tư liệu**

- Thu thập tư liệu từ các sách, báo, tạp chí và các tài liệu khác về tài nguyên dầu mỏ và việc khai thác ở khu vực Tây Nam Á

- Một số website có tư liệu về tài nguyên dầu mỏ và kai thác ở khu vực Tây Nam Á:

+ Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC): <https://www.opec.org>

+ Ngân hàng thế giới (WB): <https://www.worldbank.org>

và hướng dẫn Hs khai thác thông tin như sau

- Dựa vào kiến thức đã học, thông tin tham khảo và thông tin thu thập được, nêu vai trò của tài nguyên dầu mỏ đối với khu vực Tây Nam Á.

– Dựa vào bảng 17, cho biết:

+ Trũ lượng, sản lượng khai thác, sản lượng xuất khẩu dầu mỏ của khu vực (có thể so

sánh với thế giới).

+ Trữ lượng, sản lượng khai thác, sản lượng xuất khẩu khi tự nhiên của khu vực (có thể so sánh với thế giới).

- Dựa vào thông tin tham khảo, chọn lọc các thông tin liên quan đến nội dung báo cáo.

#  **2.** **Học sinh**

# Tư liệu về dầu khí một số nước Tây Nam Á, phiếu đánh giá. Dàn ý bài báo cáo

# **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Xác định vấn đề/Nhiệm vụ học tập/Mở đầu**

 *(Cá nhân/5 phút)*

*a) Mục tiêu*

- Kiến thức: Tạo hứng thú cho Hs khi bước vào bài học.

- Kĩ năng: phân tích khai thác thông tin, dữ liệu từ truyền thông.

*b) Nội dung:* Hs chơi trò chơi theo nhóm

*c) Sản phẩm:*

 Câu trả lời miệng của HS

*d) Tiến trình hoạt động*

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm. GV tổ chức trò chơi Ai nhanh hơn. Gv có 4 câu hỏi, nhóm nào nhanh hơn thì được quyền trả lời, trả lời đúng thì đc cộng điểm, sai thì đội khác có quyền bổ sung

**Câu hỏi 1:** Điền từ tích hợp vào chỗ trống

Tây Nam Á được xem là…….. thế giới ( Từ liên quan đến tài nguyên dầu mỏ)- Rốn dầu

**Câu hỏi 2:** Đất nước nào có trữ lượng dầu mỏ lớn nhất Tây Nam Á ? - **Ả rập xê út**

**Câu hỏi 3:** Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ trên thế giới có tên viết tắt là gì? **OPEC**

**Câu hỏi 4:** Dầu mỏ được phát hiện đầu tiên ở I ran vào năm nào? **Năm 1908**

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh tham gia trò chơi theo nhóm

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trình bày trình bày

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV chuẩn kiến thức, nhận xét tinh thần học tập, tổng kết trò chơi và dẫn dắt vào bài mới

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1:Kiểm tra nội dung chuẩn bị bài báo cáo ở nhà**

*a) Mục tiêu*

- Kiến thức: tư liệu và dàn ý bài báo cáo.

- Kĩ năng: **+** HS biết thu thập, chọn lọc, hệ thống hóa tư liệu về tài nguyên dầu mỏ và khai thác dầu mỏ khu vực Tây Nam Á. Lập đề cương để viết báo cáo

 + HS biết kiểm tra và nhận xét công tác chuẩn bị

*b) Nội dung:* Hs kiểm tra chéo sản phẩm chuẩn bị của bạn

*c) Sản phẩm:* Sản phẩm chuẩn bị ở nhà của HS bào gồm các tư liệu và đề cương



*d) Tiến trình hoạt động*

*-* **Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV cho Hs kiểm tra sự chuẩn của bạn đã đầy đủ yêu cầu của GV

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**: HS thực hiện kiểm tra sự chuẩn bị của bạn

**- Bước 3:** **Báo cáo, thảo luận:** Gvcho Hs báo cáo kết quả, sau đó GV kiểm tra lại ngẫu nhiên 1 lần nữa

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá sự chuẩn bị của Hs ở nhà.

**Hoạt động 2.2: Viết báo cáo**

*a) Mục tiêu*

- Kiến thức: Viết báo cáo trình bày một số thông tin nổi bật về tài nguyên dầu mỏ và việc khai thác dầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á

- Kĩ năng: Thu thập thông tin, phân tích bản đồ từ đó trình bày báo cáo một số thông tin nổi bật về tài nguyên dầu mỏ và việc khai thác dầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á theo đề cương đã xây dựng

*b) Nội dung:* : Báo cáo trình bày một số thông tin nổi bật về tài nguyên dầu mỏ và việc khai thác dầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á

*c) Sản phẩm:* Bài báo cáo của HS

|  |
| --- |
| **1. Đặc điểm tài nguyên dầu mỏ của khu vực Tây Nam Á.****- Trữ lượng:** Khu vực Tây Nam Á có trữ lượng dầu mỏ lớn nhất thế giới với trữ lượng dầu đã được xác minh năm 2020 là 113,2 tỉ tấn dầu, chiếm 46,3% (gần một nửa) so với trữ lượng dầu mỏ của các mỏ dầu trên toàn thế giới (244,4 tỉ tấn).**- Phân bố:** Dầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á được phát hiện đầu tiên vào năm 1908 tại I-ran, các mỏ dầu tập trung nhiều nhất ở các nước: Ả-rập-xê-út, I-ran, I-rắc, Cô-oét, Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất.**2. Việc khai thác dầu mỏ của khu vực Tây Nam Á.****- Sản lượng khai thác**:+ Sản lượng dầu thô các nước khu vực Tây Nam Á đã khai thác được năm 2020 đạt 1297,3 triệu tấn, chiếm 31,1% tổng sản lượng khai thác dầu thô của thế giới với 4165,1 triệu tấn.+ Dầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á có trữ lượng dồi dào, nhiều mỏ dầu lớn nằm gần cảng, hàm lượng các-bon, lưu huỳnh trong dầu thô thấp, giá nhân công rẻ, lợi nhuận cao nên trung bình hàng năm các nước này khai thác được hơn 1 tỉ tấn dầu, chiếm 1/3 sản lượng dầu toàn thế giới.**- Phân bố:** chủ yếu ở các quốc gia khai thác và sản xuất dầu mỏ như: Ả-rập-xê-út, I-ran, I-rắc, Cô-oét, Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất…**- Xuất khẩu:**+ Dầu mỏ của khu vực được khai thác và chuyển theo hệ thống ống dẫn tới các cảng để xuất khẩu dưới dạng dầu thô. Lượng dầu thô xuất khẩu của khu vực Tây Nam Á năm 2020 đạt 874,9 triệu tấn, chiếm 41,5% sản lượng dầu thô xuất khẩu của toàn thế giới (2108,6 triệu tấn).+ Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) được ra đời để kiểm soát giá dầu trên toàn thế giới - đây là một tổ chức hùng mạnh trong thương mại quốc tế.+ Việc khai thác và vận chuyển dầu xuất khẩu tiềm ẩn nhiều nguy cơ tràn dầu gây ô nhiễm môi trường cao. |

*d) Tiến trình hoạt động*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV chia lớp thành 4 nhóm giao nhiệm vụ báo cáo trên giấy A0. GV tiêu chí chấm sản phẩm, thời gian làm báo cáo 20 phút

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Hs thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi ngẫu nhiên thành viên của nhóm lên báo cáo sản phẩm của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét bổ sung dựa trên bảng tiêu chí ở phụ lục, nếu k kịp các sản phẩm còn lại Gv thu về nhà chấm

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV chuẩn kiến thức

**HOẠT ĐỘNG 3 : RÚT KINH NGHIỆM**

*(Cá nhân/5 phút)*

***a) Mục tiêu*:** Rút ra kinh nghiệm viết bài báo cáo

***b) Nội dung:*** GV cho HS rút kinh nghiệm

***c) Sản phẩm:*** Phần trả lời của HS

**4. Tiến hành hoạt động**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS:

Rút kinh nghiệm sau khi hoàn thành bài báo cáo

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS nghe câu hỏi và trả lời

**- Bước 3.** **Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời

**- Bước 4.** **Kết luận, nhận định:** GV tổng kết, nhận xét và đánh giá tinh thần học tập của cả lớp.

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

**V. PHỤ LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức độ** |
| **A** | **B** | **C** | **D** |
| **1. Nội dung trình bày (đúng chủ đề, thông tin đầy đủ)** | Nêu được đầy đủ, chính xác các thông tin có liên quan, viết báo cáo về vấn đề dẩu mỏ và khai thác dầu mỏ khu vực TNA và bám sát đề cương đã xây dựng, khai thác hiệu quả hợp lí phương tiện trình báo cáo. | Nêu được khá đầy đủ, chính xác các thông tin có liên quan, viết báo cáo về vấn đề dẩu mỏ và khai thác dầu mỏ khu vực TNA, có bám sát đề cương đã xây dựng, khai thác hiệu quả, nhưng còn hợp lí phương tiện trình báo cáo. | Nêu chưa đầy đủ, chính xác các thông tin có liên quan, viết báo cáo về vấn đề dẩu mỏ và khai thác dầu mỏ khu vực TNA và bám sát đề cương đã xây dựng, khai thác chưa hiệu quả, chưa hợp lí phương tiện trình báo cáo. |  Nêu chưa đầy đủ, chính xác các thông tin có liên quan, viết báo cáo về vấn đề dẩu mỏ và khai thác dầu mỏ khu vực TNA và bám sát đề cương đã xây dựng, chưa khai thác phương tiện trình báo cáo. |
| **2. Cách trình bày****2a. Sử dụng ngôn ngữ nói phù hợp** | - Trình bày rõ ràng, ngắn gọn - Sử dụng câu từ phù hợp, dễ hiểu đối với người nghe - Lời nói truyền cảm, hấp dẫn người nghe. | - Trình bày rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu song chưa truyền cảm, hấp dẫn.  | - Trình bày nhiều chỗ chưa rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu.- Cách nói chưa hấp dẫn | - Nói dài dòng- Cách nói không phù hợp, khó hiểu và không hấp dẫn người nghe |
| **2b. Sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp (tư thế, cử chỉ, điệu bộ, ánh mắt, nét mặt, nụ cười,…).** | - Biết sử dụng ngôn ngữ cơ thể kết hợp với lời nói một cách hợp lí  | - Biết sử dụng ngôn ngữ cơ thể kết hợp với lời nói nhưng đôi lúc sử dụng ngôn ngữ cơ thể chưa phù hợp | - Ít sử dụng ngôn ngữ cơ thể hoặc nhiều lúc sử dụng ngôn ngữ cơ thể chưa phù hợp | - Không sử dụng ngôn ngữ cơ thế hoặc sử dụng ngôn ngữ cơ thể không phù hợp. |
| **3. Tương tác với người nghe (nhìn, lắng nghe, đặt câu hỏi, gây chú ý, khuyến khích người nghe,…)** | Sử dụng các hình thức tương tác một cách phù hợp và hiệu quả.  | Phần lớn thời gian có tương tác và sử dụng nhiều hình thức tương tác.  | Ít tương tác và chỉ sử dụng một vài hình thức tương tác  | Không tương tác hoặc tương tác không phù hợp.  |
| **4. Quản lí thời gian** | Trình bày đảm bảo đúng thời gian quy định   | Thời gian trình bày có nhanh/ chậm so với thời gian quy định nhưng không đáng kể (khoảng 1-2 phút). | Thời gian trình bày nhanh/ chậm khá nhiều so với thời gian quy định (khoảng 3-4 phút) | Thời gian trình bày nhanh/ chậm rất nhiều so với thời gian quy định (khoảng 5 phút lên). |
| **5. Điều chỉnh hợp lí, kịp thời (Nội dung, cách trình bày, tương tác, thời gian)** | Biết tự điều chinh hợp lí, kịp thời.  | Có điều chỉnh hợp lí và kịp thời khi có người nhắc nhở   | Có điều chỉnh hợp lí nhưng chưa kịp thời và phải có người nhắc | Không điều chỉnh gì trong suốt quá trình trình bày  |

**-Thông tin thamkhảo**

- Một số website có tư liệu về tài nguyên dầu mỏ và kai thác ở khu vực Tây Nam Á:

+ Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC): <https://www.opec.org>

+ Ngân hàng thế giới (WB): <https://www.worldbank.org>

**Bảng số liệu**



